TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026..

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích và ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1964; nơi sinh: Xã V, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế L, con bà Phạm Thị S (đều đã chết); có vợ là Tào Thị L1 và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28 ngày 24/12/2025 của Công an xã V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/12/2025, T đã nộp phạt xong. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh P, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 17/12/2025, Tổ công tác Công an xã V, tỉnh Phú Thọ thực hiện công tác tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã V bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại thôn X, xã V. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại túi áo khoác bên trái phía trước T đang mặc 03 gói nilon màu xanh, bên trong đều có 01 lớp giấy màu trắng chứa chất bột, cục màu

trắng (T khai nhận là ma túy heroine của T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân) được niêm phong ký hiệu A1.

Cùng ngày, Công an xã V phối hợp cùng Trạm y tế xã V tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T, niêm phong theo quy định ký hiệu B1. Đồng thời tiến hành xét nghiệm nhanh nước tiểu của T.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 17/12/2025 của Công an xã V, tỉnh Phú Thọ, xác định: Mẫu nước tiểu của T dương tính với chất ma túy Morphine. Công an xã V đã báo cáo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P để giải quyết theo quy định.

Ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra lệnh khám xét khẩn cấp số 4745 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ. Qúa trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 12509 trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh P giám định đối với mẫu vật A1 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối ượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu.

Tại Bản kết luận giám định số 3981 ngày 22/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận: Chất bột, cục màu trắng trong 03 gói giấy màu trắng, bên ngoài mỗi gói được gói lớp nilon màu xanh trong Bì niêm phong ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3375 gam (Không phảy ba ba bảy năm gam) loại Heroine (H).

Heroine là chất ma túy STT 09, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

H lại đối tượng giám định: 0,2919 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 24024033, mặt trước có ghi "Mẫu trả lại trong vụ Nguyễn Văn T, SN 1964, trú tại thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ có hành vi phạm tội về chất ma túy".

Tại Bản kết luận giám định 4069 ngày 25/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Văn T ngày 17/12/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy loại Morphine.

Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể.

Morphine số thứ tự 55, Danh mục IIA, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

H lại đối tượng giám định: Không. Mẫu nước tiểu gửi đến giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cơ quan điều tra đã thông báo các kết luận giám định nêu trên cho T, T đồng ý và không có ý kiến gì.

Về nguồn gốc ma túy tàng trữ, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2025, T đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy heroine nên đi bộ ra đường đi nhờ xe mô tô của 01 người đàn ông không quen biết đến nhà Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 ở thôn X, xã V, tỉnh Phú Thọ để mua ma túy sử dụng. Khi đến nhà văn hóa thôn X, xã V xuống xe đi bộ vào nhà M và gặp M tại sân nhà. Tại đây, T hỏi M "Để cho ba cái" (ý hỏi mua 03 gói ma túy) đồng thời T đưa cho M số tiền 600.000 đồng, M cầm tiền rồi đưa lại cho T 03 gói ma túy heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu xanh. T cất 03 gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi đi ra trục đường chính của thôn X, xã V tìm nơi sử dụng. Khi đến cách quốc lộ B khoảng hơn 100m thì bị tổ công tác Công an xã V đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật như trên.

Tại Cáo trạng số: 22/CT – VKSYL ngày 23 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập và mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật và bao gói được hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10. Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 17/12/2025, tại khu vực đường liên xã thuộc thôn X, xã V, tỉnh Phú Thọ. T có hành vi tàng trữ 0,3375gam Heroin trên người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an tỉnh P phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh P; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội danh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma tuý. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo và được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 đó là bị cáo có bố là ông Nguyễn Thế L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo có nhân thân không tốt đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt và xử phạt bị cáo mức án như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Ngoài ra, Nguyễn Văn T còn khai nhận: Ngày 15/12/2025, T đến nhà Nguyễn Văn M mua của M 01 gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, T đến khu vực thôn S, xã V sử dụng hết toàn bộ số ma túy này. Ngày 15/12/2025 là lần cuối cùng T sử dụng trái phép chất ma túy trước khi bị bắt ngày 17/12/2025.

[6.1] Quá trình điều tra xác định T không thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T vào ngày 15/12/2025 tại thôn S, xã V không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2025, Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đồng đối với T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 26/12/2025, T đã nộp phạt xong.

[6.2] Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra tiến hành triệu tập lấy lời khai của Nguyễn Văn M nhưng M không thừa nhận việc bán ma túy cho T vào các ngày 15 và 17/12/2025. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa T với M nhưng không làm rõ được nội dung này. Bản thân T cũng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho lời khai của mình là đúng nên không có căn cứ xác định việc M bán ma túy cho T vào các ngày ngày 15 và 17/12/2025. Vì vậy, cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với M về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

[6.3] Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế xã Vĩnh An ngày 25/12/2025 đối với Nguyễn Văn M, xác định: Mẫu nước tiểu của M dương tính với chất ma túy Morphine. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận: Ngày 24/12/2025, M gặp và mua 01 gói ma túy heroine với 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở gần cơ sở điều trị Methadone ở xã T, tỉnh Phú Thọ rồi mang về nhà sử dụng hết bằng hình thức hút trực tiếp. Qua xác minh Mẫn không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên hành vi của M không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 07/01/2026, Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với M về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 13/01/2026, M đã nộp phạt xong.

[7] Đối với người lái xe mô tô cho Nguyễn Văn T đi nhờ để mua ma túy: T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, khi đi nhờ xe T không nói là đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, cũng không để cập xử lý.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn M ngày 24/12/2025: M không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người này nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ T là con nghiện không có nghề nghiệp và mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại.

[11] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/12/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2026, giữa Cơ quan điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- THA HS CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10 – Phú Thọ;
- UBND xã Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lan

\